

Số: **94/2021/QĐST-HNGĐ**

*Điện Biên Phủ, ngày 07 tháng 9 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 158/2021/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2021, giữa:

**\* Nguyên đơn:** Bà **Phạm Thị N** - Sinh năm 1985

Địa chỉ: Số nhà 15, tổ dân phố 07, phường N B, thành phố Đ b P, tỉnh Đ;

**\* Bị đơn:** Ông **Nguyễn D T** - Sinh năm 1975

Địa chỉ: Số nhà 69, tổ dân phố 08, phường T T, thành phố Đ b P, tỉnh Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Phạm Thị N và ông Nguyễn D T.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị N và ông Nguyễn D T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn K H- Sinh ngày 09/9/2006 cho ông Nguyễn D T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi thành niên hoặc đến khi có thay đổi khác của Cơ quan có thẩm quyền. Bà Phạm Thị N có nghĩa vụ cấp

đưỡng nuôi con chung với mức là 1.000.000đ/1 tháng (Một triệu đồng); Phương thức cấp dưỡng: Hàng tháng. Thời điểm cấp dưỡng: Từ tháng 9/2021 cho đến khi cháu Huyền đủ tuổi thành niên hoặc có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Bà Phạm Thị N có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở và có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con, các thành viên trong gia đình không được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của các bên.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- Về Nợ: Không có;

- Về án phí: Bà Phạm Thị N chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng đối với yêu cầu ly hôn và 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số: 0001632 ngày 21 tháng 7 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Bà Phạm Thị N đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Về thi hành án: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. ĐBP;
- UBND phường Thanh Trường, TP. ĐBP;
- Chi cục THADS TPĐBP;
- Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Kế toán;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Thương Huyền**